

AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG TRONG NGÀNH LIÊN QUAN ĐẾN HÓA CHẤT

Phụ lục 1 : Thuật ngữ

Các thuật ngữ sử dụng thường xuyên trong tài liệu được hiểu như sau:

- 1- Hóa chất: Là các nguyên tố hóa học, các hợp chất và hỗn hợp có nguồn gốc từ tự nhiên hay được con người tổng hợp tạo thành.
 - 2- Sự nhiễm độc: Bình thường con người có khả năng đối phó với nhiều hóa chất khác nhau nhưng trong giới hạn nhất định[1]. Sự nhiễm độc chỉ xảy ra khi giới hạn bị vượt quá và cơ thể không có khả năng đối phó (bằng cách tiêu hóa, hấp thụ hay bài tiết).
 - 3- Độc tính của hóa chất: Là khả năng gây tác hại của nó cho một cơ thể sống. Hóa chất khác nhau có độc tính khác nhau. Thí dụ: một vài giọt hóa chất nào đó có thể gây tử vong, trong khi những hóa chất khác chỉ gây những ảnh hưởng tương tự với khối lượng lớn.
 - 4- Nguy cơ: là đặc tính cố hữu của một chất gây hại cho con người hoặc môi trường.
 - 5- Tính đặc thù: Khả năng của một chất chỉ tác dụng lên một cơ quan.
 - 6- Hóa chất nguy hiểm: Là những hóa chất trong quá trình sản xuất, sử dụng, bảo quản và vận chuyển có thể gây ra cháy nổ, ăn mòn nhiễm độc nguy hiểm cho người và phá hoại tài sản.
 - 7- Hóa chất dễ cháy nổ: là các hóa chất có thể tự phân giải gây cháy nổ hoặc cùng với các chất khác tạo thành hỗn hợp cháy nổ dưới điều kiện nhất định về thành phần, nhiệt độ, áp suất ...
 - 8- Hóa chất ăn mòn: là các chất có tác dụng phá hủy dần các kết cấu xây dựng kể cả móng và nền đất tự nhiên) và các dạng vật chất khác như máy móc, thiết bị, đường ống.v.. có thể gây bỏng, ăn da người và súc vật.
 - 9- Hóa chất độc: là các chất gây ảnh hưởng xấu trực tiếp hay gián tiếp đến người và sinh vật. Tác dụng độc có thể xâm nhập qua tiếp xúc da, qua đường ngộ độc cấp tính hay mãn tính, gây nhiễm độc cục bộ hay toàn bộ.
 - 10- Rủi ro: Đó là khả năng có thể xảy ra những mối nguy hại và phạm vi có thể của nó. Rủi ro không chỉ phụ thuộc vào nguy cơ độc hại (tức là khả năng chất đó có thể ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và môi trường) mà còn phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài như sản phẩm được sử dụng như thế nào, lượng sử dụng bao nhiêu và phụ thuộc vào phạm vi lan rộng của sản phẩm đó.
 - 11- Bụi không khí: Là sự phân tán các tiểu phân rắn trong không khí. Đám bụi này được sinh ra bởi các hoạt động xay nghiền, khoan đập các khối vật chất. Cỡ của những hạt bụi này có phạm vi từ nhìn thấy được bằng mắt thường (lớn hơn 1/20 mm đường kính) cho tới không thể nhìn thấy được. Đám bụi không thể nhìn thấy sẽ tồn tại trong không khí một thời gian cùng với sự nguy hiểm của nó, vì có khả năng lọt sâu vào phổi.
 - 12- Hơi: Là dạng khí của một chất lỏng ở nhiệt độ và áp suất trong phòng. Lượng khí phát tán phụ thuộc vào độ bay hơi của chất lỏng. Chất có điểm bay hơi thấp thì dễ bay hơi hơn những chất có điểm bay hơi cao.
 - 13- Mù sương: Là sự phân tán các hạt chất lỏng trong không khí. Bình thường mù sương được sinh ra bởi các hoạt động như: mạ điện, bơm phun, nơi mà chất lỏng được phun ra, bắn tung toé hoặc sủi bọt thành những hạt nhỏ.
 - 14- Khí: Các chất như ôxy, nitơ, hoặc điôxit cacbon trong trạng thái khí ở nhiệt độ và áp suất trong phòng.
 - 15- Ảnh hưởng cấp tính: Là ảnh hưởng xuất hiện ngay sau khi hóa chất xâm nhập vào cơ thể, gây ra bởi sự tiếp xúc ngắn, đơn lẻ (thường không nhiều hơn một ca làm việc) với một số lượng lớn hoặc nồng độ cao của một hóa chất. Thông thường có các triệu chứng như sổ mũi, nhức đầu, bài hòi, buồn nôn, đi lỏng, toát mồ hôi, run và cảm giác mệt mỏi. Nếu tác động mạnh còn gây ra co giật, rối loạn hành vi hoặc gây ngất xỉu...
 - 16- Ảnh hưởng mãn tính: Là ảnh hưởng gây ra bởi sự tiếp xúc nhiều lần với một hóa chất trong một giai đoạn dài. Trong trường hợp này, hóa chất được tích lũy lại trong cơ thể, đến một mức nào đó chúng có khả năng gây đột biến tế bào, kích thích u ác tính phát triển, ảnh hưởng đến tế bào thai và gây ra dị dạng... Cả hai ảnh hưởng cấp tính và mãn tính đều có thể mất đi sau khi chấm dứt sự tiếp xúc và được điều trị thích hợp song chúng cũng có thể để lại hậu quả lâu dài.
 - 17- Tài liệu an toàn hóa chất: là tài liệu chứa đựng những thông tin cần thiết về đặc tính của hóa chất và các biện pháp để sử dụng chúng một cách an toàn, bao gồm từ cách nhận diện, phân loại, đánh giá các nguy cơ tiềm ẩn cho tới việc tiến hành các biện pháp an toàn và biện pháp khẩn cấp.
- [1] Giới hạn này còn gọi là ngưỡng: Liều hoặc nồng độ nhỏ nhất của chất hóa học mà tại đó ảnh hưởng đầu tiên xuất hiện.